

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÀM D, TỈNH CÀ MAU

CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 01/2025/KDTM-ST
Ngày 21 - 3- 2025
V/v tranh chấp hợp đồng mua bán

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM D, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Mai

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Kim Kết

Bà Phạm Thị Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Diễm My là thư ký Toà án nhân dân huyện Đam D.

Ngày 21 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đam D xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 04/2024/TLST-KDTM ngày 11 tháng 12 năm 2024 về việc “tranh chấp hợp đồng mua bán” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2025/QĐXXST-KDTM ngày 17 tháng 02 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty Cổ phần Xi măng Đỉnh C; Địa chỉ: Số 166, đường Nguyễn Thái H, phường Quang Tr, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện theo pháp luật của công ty: Ông Trần Hoàng A – chức danh Tổng giám đốc; địa chỉ cư trú: Phòng 2305-CT7C ĐT Dương N, phường Dương N, quận Hà Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: Ông Hồ Minh Tr; Địa chỉ: 36A Phan Đăng L, Phường 5, quận Phú Nh, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

- Bị đơn: Ông Nguyễn Đa L – Chủ hộ kinh doanh Quốc V 1; Địa chỉ: Ấp Thuận H, xã Tân Đ, huyện Đam D, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Ông Tr trình bày:**

Vào ngày 19/4/2024, Công ty Cổ phần Xi măng Đỉnh C và Hộ kinh doanh Quốc V 1 có tiến hành ký hợp đồng mua bán xi măng số C004892/HĐBH/2024, theo đó Công ty cung cấp xi măng cho Hộ kinh doanh Quốc V theo đơn đặt hàng và Hộ kinh doanh Quốc V có trách nhiệm thanh toán cho Công ty trong

thời hạn 21 ngày kể từ ngày nhận hàng. Quá trình thực hiện hợp đồng đến ngày 3/8/2024 Hộ kinh doanh Quốc V 1 nợ Công ty số tiền hàng là 192.240.000 đồng, sau đó Hộ kinh doanh Quốc V 1 có thanh toán cho Công ty 39.000.000 đồng, còn lại 153.240.000 đồng. Nay Công ty Cổ phần Xi măng Đình C yêu cầu ông Nguyễn Đa L – Chủ hộ kinh doanh Quốc V 1 có nghĩa vụ trả cho công ty số tiền 166.981.860 đồng, trong đó tiền vốn là 153.240.000 đồng và tiền lãi tính từ ngày 12/5/2024 đến 27/12/2024 (mức lãi suất 20%) là 13.741.860 đồng.

* *Bị đơn ông Nguyễn Đa L – Chủ hộ kinh doanh Quốc V 1*: Mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng để biết yêu cầu khởi kiện của Công ty nhưng ông không có ý kiến gì đối với nội dung và yêu cầu khởi kiện của Công ty và không tham gia hoà giải, xét xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Hồ Minh Tr có đơn xin xét xử vắng mặt; ông Nguyễn Đa L – Chủ hộ kinh doanh Quốc V 1 đã được Toà án triệu tập tham gia phiên toà lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt các đương sự là phù hợp.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của Công ty Cổ phần xi măng đình C thấy rằng, giao dịch mua bán giữa các bên là thực tế có xảy ra, được thể hiện qua hợp đồng mua bán do các bên ký kết vào ngày 19/4/2024. Theo Bảng đối chiếu công nợ tháng 8 năm 2024 Hộ kinh doanh Quốc V có ký tên thừa nhận còn nợ Công ty số tiền 192.240.000 đồng, sau khi Toà án thụ lý vụ án thì có thanh toán được 39.000.000 đồng, số tiền còn nợ là 153.240.000 đồng. Từ khi Toà án thụ lý vụ án đến nay Hộ kinh doanh Quốc V 1 đã được Toà án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Như vậy, nội dung và yêu cầu khởi kiện của của nguyên đơn thuộc trường hợp những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Xét yêu cầu trả lãi của nguyên đơn thấy rằng: Do ông Nguyễn Đa L – Chủ Hộ kinh doanh Quốc V 1 vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo khoản 3 Điều 440 của Bộ luật dân sự nên việc nguyên đơn yêu cầu trả lãi và mức lãi suất là phù hợp nên được chấp nhận.

Từ các lập luận nêu trên, Hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Cổ phần xi măng đình C, buộc ông Nguyễn Đa L – Chủ Hộ kinh doanh Quốc V 1 trả cho Công ty Cổ phần xi măng đình C số tiền 166.981.860 đồng, trong đó số nợ gốc là 153.240.000 đồng, lãi suất chậm trả tính từ ngày 12/5/2024 đến 27/12/2024 (mức lãi suất 20%) là 13.741.860 đồng là phù hợp và đúng quy định.

[3] Về án phí dân sự: Công ty Cổ phần xi măng đình C không phải chịu do yêu cầu khởi kiện được chấp nhận. Ông Nguyễn Đa L – Chủ Hộ kinh doanh Quốc V 1 phải chịu 8.349.093 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 30, khoản 2 Điều 92; Điều 147, Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 430 và Điều 440 của Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Cổ phần xi măng đỉnh C. Buộc ông Nguyễn Đa L – Chủ hộ kinh doanh Quốc V 1 trả cho Công ty Cổ phần xi măng đỉnh C số tiền 166.981.860 đồng (một trăm sáu mươi sáu triệu chín trăm tám mươi một nghìn tám trăm sáu mươi đồng).

Kể từ ngày Công ty Cổ phần xi măng đỉnh C có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Nguyễn Đa L – Chủ hộ kinh doanh Quốc V 1 chậm thi hành khoản tiền trên, thì hàng tháng ông Nguyễn Đa L – Chủ hộ kinh doanh Quốc V 1 còn phải chịu thêm khoản lãi suất chậm thi hành theo mức lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng số tiền và thời gian chậm thi hành.

2. Về án phí dân sự: Công ty Cổ phần xi măng đỉnh C không phải chịu. Công ty Cổ phần xi măng đỉnh C đã nộp tạm ứng án phí số tiền 5.098.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002319 ngày 11/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm D được nhận lại. Ông Nguyễn Đa L – Chủ hộ kinh doanh Quốc V 1 phải chịu 8.349.093 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm D;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm D;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)
Huỳnh Ngọc Mai